

# Cơ chế dân chủ: Thực trạng, thách thức và giải pháp

Hoàng Văn Nghĩa\*

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài 14/2/2019; ngày chuyển phản biện 19/2/2019; ngày nhận phản biện 22/3/2019; ngày chấp nhận đăng 28/3/2019

## Tóm tắt:

Cơ chế dân chủ là sự liên kết và tương tác của các yếu tố phản ánh các nguyên tắc cơ bản của dân chủ trong các thể chế, thiết chế chính trị hay xã hội nhất định (các yếu tố cấu thành dân chủ) nhằm đạt được sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào quá trình chính trị hay việc hiện thực hóa quyền lực của nhân dân. Bài viết tập trung làm rõ một số khái niệm; thực trạng của cơ chế dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng; cấu trúc của cơ chế dân chủ trong Đảng, Nhà nước và xã hội; những thách thức của việc thực hành dân chủ trong quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển; một số giải pháp nhằm tăng cường cơ chế thực hành dân chủ.

Từ khóa: cơ chế, cơ chế dân chủ, dân chủ, thực hành dân chủ.

Chỉ số phân loại: 5.6

## The mechanism of democracy: reality, challenges and solutions

Van Nghia Hoang\*

Ho Chi Minh National Political Academy

Received 14 February 2019; accepted 28 March 2019

## Abstract:

The mechanism of democracy is the association and interaction of elements that reflect the basic principles of democracy in certain political or social institutions and regulations (democratic elements) to achieve the people's wide involvement in the political process or the realization of people's power. The article focuses on clarifying some concepts; the reality of democracy and democratic mechanism implementation in the Party; the structure of democratic mechanism in the Party, State and society; the challenges of democratic practice in the process of innovation, international integration and development; some solutions to strengthen the democratic mechanism implementation.

Keywords: democracy, democratic mechanism, democratic practice, mechanism.

Classification number: 5.6

## Một số khái niệm

### *Cơ chế*

Cơ chế là một thuật ngữ xuất hiện từ thế kỷ XVII tại châu Âu vào thời kỳ Phục hưng, trong sự trỗi dậy của cơ khí và nền công nghiệp với vai trò của động cơ hơi nước, sự ra đời của máy móc. Nguồn gốc của từ cơ chế xuất phát từ gốc Tân - La tinh (Neo-Latin) là *mēchanismus* (hay La - tinh cổ là *mēchanisma*) là sự kết hợp của từ *mēchan* (tiếng Hy Lạp) nghĩa là máy móc (machine, trong tiếng Anh) và đuôi *ismus* (hay - isma) nghĩa là tính chất máy móc hay luận thuyết (-ism). Như vậy, cơ chế được hiểu ở đây là tính chất máy móc, hay dựa trên sự hoạt động của máy móc; là một tổ hợp hay sự liên kết của các bộ phận chuyển động thực hiện một sự chuyển động chức năng chính thể, thường là một phần của cỗ máy lớn hơn; là một liên kết. Cơ chế còn được hiểu là một cơ quan hay phương tiện mà nhờ đó tạo ra hiệu ứng hay mục tiêu; hay là cấu trúc và sự sắp đặt của các bộ phận của một cỗ máy hay thiết bị tương tự, là bộ phận cơ học của một sự vật hay bất cứ thiết bị cơ học nào khác [1] (chẳng hạn, cơ chế của một chiếc đồng hồ bao gồm các bánh răng liên kết với các kim giây, phút, giờ với nhau, được chuyển động theo một nguyên tắc nhịp nhàng, thống nhất).

Như vậy, cơ chế là sự liên kết của các bộ phận, các phần có mối liên hệ thống nhất chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau của một chính thể nhằm tạo ra sự chuyển động, vận động, hiệu ứng, hay nhằm đạt được mục tiêu.

### *Cơ chế dân chủ*

Cơ chế dân chủ là sự liên kết và tương tác của các yếu tố phản ánh các nguyên tắc cơ bản của dân chủ trong các thể chế, thiết chế chính trị hay xã hội nhất định (các yếu tố cấu thành dân chủ) nhằm đạt được sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào quá trình chính trị hay việc hiện thực hóa quyền lực của nhân dân.

\*Email: nghia.npa@gmail.com

Cơ chế dân chủ, xét đến cùng, chính là cách thức mà ở đó các quyền tự do dân chủ của mọi người được tôn trọng, bảo đảm và thực thi đầy đủ.

Cơ chế dân chủ còn được xem là một chỉnh thể thống nhất các thể chế, thiết chế cần thiết để thực hiện các nguyên tắc của dân chủ và quá trình dân chủ vận hành và đạt được kết quả.

*Cơ chế dân chủ trong Đảng:* là sự liên kết và vận hành của tổng thể các yếu tố, bao gồm những chủ trương, quan điểm, nguyên tắc cùng các thiết chế, bộ máy, quyết định đến cách thức mà ở đó tổ chức và hoạt động của Đảng (bao gồm các đảng viên, tổ chức đảng) dựa trên sự tham gia rộng rãi, đầy đủ và thực chất của các đảng viên, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của đảng viên được tôn trọng, bảo đảm và thực thi. Cơ chế dân chủ trong Đảng cũng chính là một quá trình mà ở đó, mọi tổ chức và hoạt động của Đảng được thiết lập và vận hành trên nguyên tắc của nền dân chủ XHCN.

*Cơ chế dân chủ trong Nhà nước:* là sự liên kết của tổng thể các yếu tố, bao gồm những thể chế (chính sách, luật) cùng các thiết chế, bộ máy, quyết định đến cách thức mà ở đó tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước được vận hành dựa trên sự tham gia rộng rãi, đầy đủ và thực chất của người dân vào quá trình bầu cử, ứng cử, hoạch định, thực thi và giám sát chính sách, hay các quyết định liên quan trực tiếp đến người dân; đồng thời là quá trình mà thông qua đó các cá nhân và nhóm xã hội thực hiện được quyền làm chủ của mình và các quyền tự do cơ bản của họ được tôn trọng, bảo đảm và thực thi. Cơ chế dân chủ trong Nhà nước cũng chính là một quá trình mà ở đó, mọi tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước đều phải được thiết lập và vận hành trên nguyên tắc mọi quyền lực Nhà nước đều bắt nguồn từ nhân dân và nhân dân là chủ thể tối cao của mọi quyền lực Nhà nước.

Cơ chế dân chủ trong bộ máy Nhà nước là sự vận hành của các cơ quan thuộc Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cùng một số cơ quan trung ương và địa phương khác trong việc phát huy vai trò làm chủ, quyền làm chủ của nhân dân.

*Cơ chế dân chủ trong các tổ chức chính trị - xã hội:* là sự liên kết của tổng thể các yếu tố, bao gồm những thể chế cùng các thiết chế tương ứng, quyết định đến cách thức mà ở đó tổ chức và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội được vận hành dựa trên sự tham gia rộng rãi, đầy đủ và thực chất của người dân vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách.

*Cơ chế dân chủ trong xã hội:* là sự liên kết của tổng thể những bộ phận cấu thành xã hội vận hành trên nguyên tắc có sự tham gia rộng rãi, đầy đủ và thực chất của người dân vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách.

## Thực trạng

### *Thực trạng của cơ chế dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng*

Cơ chế thực hành dân chủ và thực tiễn thực hành dân chủ

trong Đảng là một tiền đề quan trọng để thực hiện dân chủ trong bộ máy Nhà nước và toàn xã hội.

Quá trình hình thành và phát triển của Đảng ta cho thấy, Đảng ta là một Đảng tiên tiến, mục tiêu duy nhất không gì khác ngoài phụng sự nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, vì sự giải phóng giai cấp, dân tộc và toàn nhân loại. Chính vì vậy, dân chủ không chỉ là mục tiêu cao nhất của sự nghiệp cách mạng dưới ngọn cờ của Đảng, mà quan trọng hơn dân chủ còn là điều kiện, là phương tiện để Đảng lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng. Ngay từ khi còn hoạt động bí mật cũng như chính thức ra đời vào năm 1930 cho đến trước khi giành được chính quyền về tay mình, Đảng ta đã luôn đề cao dân chủ và phát huy yếu tố dân chủ trong phong cách lãnh đạo của mình.

Dân chủ trong Đảng trước hết bắt đầu từ dân chủ trong tổ chức, hoạt động, sinh hoạt của các tổ chức đảng cũng như toàn bộ hệ thống của Đảng. Đồng thời, dân chủ trong Đảng phải bắt đầu từ dân chủ trong sinh hoạt tư tưởng của các đảng viên cũng như cơ chế vận hành của hệ thống Đảng.

Kinh nghiệm tổ chức và hoạt động của các đảng chính trị cũng như các nhà nước hiện đại và quốc gia dân chủ trên thế giới, chẳng hạn như các Đảng Dân chủ xã hội ở Bắc Âu, Công Đảng của Anh, Đảng Xã hội của Cộng hòa Pháp... cho thấy sự thiếu vắng dân chủ trong đảng không chỉ tác động tiêu cực tới sự tồn tại và phát triển của các đảng chính trị mà còn làm cản trở cơ hội thành công lên nắm chính quyền của đảng đó. Chính dân chủ trong đảng đã mang lại sức sống cho các đảng chính trị và giúp các đảng đó thu hút được sự ủng hộ và tham gia rộng rãi của các lực lượng xã hội. Hơn nữa, dân chủ trong đảng cũng như việc quán triệt thực hành dân chủ trong đảng là tiền đề quan trọng nhất của việc lựa chọn được những lãnh tụ xứng đáng, đủ tài, đức và trình độ để tập hợp lực lượng, tổ chức và chỉ đạo hoạt động của đảng.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng có ý nghĩa quyết định đến dân chủ trong bộ máy Nhà nước và trong xã hội, Đảng ta luôn đổi mới tư duy, lý luận về xây dựng Đảng, về tổ chức và hoạt động của Đảng cũng như cơ chế hiệu quả để lựa chọn những người xứng đáng nhất để cử vào bộ máy Nhà nước và toàn bộ hệ thống chính trị nói chung. Điều này được thể hiện rất rõ trong việc hoàn thiện các văn kiện của Đảng về bầu cử trong Đảng cũng như các văn kiện hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức thực hiện thống nhất từ trung ương xuống địa phương. Mỗi kỳ Đại hội Đảng, Đảng ta đều đúc rút kinh nghiệm của khóa trước để tiếp tục hoàn thiện và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, trong đó khâu tuyển chọn qua hình thức dân chủ trực tiếp, bầu những đại diện ưu tú vào các tổ chức của Đảng, luôn được đặc biệt chú trọng.

Các văn kiện Đại hội Đảng, đặc biệt là Điều lệ Đảng và Quyết định số 220-QĐ/TW của Bộ Chính trị ngày 17/4/2009 về việc ban hành Quy chế bầu cử trong Đảng, cùng với Hướng dẫn số 32-HD/TW của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện

Quy chế bầu cử trong Đảng đã quy định về chế độ bầu cử trong Đảng, hình thức bầu cử, quyền ứng cử, đề cử, bầu cử. Điều 2 của Quy chế bầu cử trong Đảng đã khẳng định nhất quán nguyên tắc bầu cử trong Đảng dựa trên chế độ dân chủ, theo đó “Việc bầu cử trong Đảng thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bình đẳng, trực tiếp, đa số quá bán; kết quả bầu cử phải được chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền theo quy định” [2].

Nghiên cứu Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng có thể thấy rõ cơ chế thực hành dân chủ trong Đảng. Cơ chế này được xác lập bằng các nguyên tắc bảo đảm cho quá trình bầu cử, ứng cử được diễn ra dân chủ, công khai, minh bạch. Các nguyên tắc này được tôn trọng và thực hiện đầy đủ sẽ là điều kiện tiên quyết đảm bảo dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng thực chất và hiệu quả.

Cơ chế thực hành dân chủ trong Đảng bao gồm những thành tố quan trọng, đó là 1) Hệ thống văn kiện Đảng hoàn thiện (Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng...); 2) Sự quán triệt chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc tổ chức thực hành dân chủ trong Đảng; 3) Đảng viên và các tổ chức đảng được tổ chức và hoạt động trên nguyên tắc tập trung dân chủ; 4) Tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cấp ủy Đảng (đặc biệt là lãnh đạo các cấp ủy Đảng) phải luôn được đề cao; 5) tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình phải luôn được đề cao.

Dân chủ trong Đảng xét đến cùng là một cơ chế mà ở đó trao quyền rộng rãi cho mỗi đảng viên, phát huy vai trò của các đảng viên và các quyền, lợi ích hợp pháp của đảng viên luôn được lắng nghe, được tôn trọng và bảo đảm. Dân chủ trong Đảng, do đó, có nghĩa là mọi đảng viên đều được tham gia dựa trên nguyên tắc bình đẳng, đầy đủ, thực chất và ý nghĩa vào quá trình tổ chức và hoạt động của Đảng (thông qua các tổ chức từ cơ sở cho đến trung ương).

Thực hành dân chủ trong Đảng trước hết đòi hỏi sự tham gia trực tiếp của đảng viên vào quá trình bầu cử, ứng cử để lựa chọn ra người đại biểu ưu tú, có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định lý tưởng cộng sản, có phẩm chất đạo đức trong sáng và đặc biệt có đủ năng lực, trình độ để xứng đáng đại diện cho toàn Đảng và toàn dân. Bầu cử, ứng cử là một khâu vô cùng quan trọng của công tác cán bộ, cũng là công việc then chốt của Đảng và sự nghiệp cách mạng. Suy đến cùng, công tác cán bộ sẽ quyết định đến việc thành, bại của sự nghiệp cách mạng. Tuy nhiên, gần 30 năm đổi mới toàn diện mọi mặt (tính từ đầu thập niên 90 của thế kỷ trước) về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa..., bên cạnh những thành tựu hết sức to lớn, còn có những hạn chế, bất cập, trong đó có các vấn đề về thể chế, thiết chế và cơ chế về dân chủ, thực hành dân chủ nói chung, cũng như về bầu cử và ứng cử nói riêng.

Quy chế bầu cử trong Đảng hiện nay, mặc dù có nhiều ưu điểm nhưng cũng còn chứa đựng những yếu tố chưa phản ánh thực sự đầy đủ nguyên tắc dân chủ, tập trung dân chủ, cũng như chưa tạo tiền đề và sự đột phá thực sự cho quá trình dân chủ hóa và thực hành dân chủ trong Đảng, trong Nhà nước và toàn xã hội.

Những yếu tố quan trọng để đảm bảo quá trình bầu cử thực sự dân chủ đó chính là: 1) *Thứ nhất*, nguyên tắc số dư trong danh sách ứng cử; 2) *Thứ hai*, nguyên tắc tự do, công bằng, công khai và minh bạch trong toàn bộ quá trình bầu cử; 3) *Thứ ba*, bất cứ ứng viên nào được giới thiệu, đề cử tại đại hội phải đạt tỷ lệ nhất định về số phiếu ủng hộ đồng ý đề cử; 4) *Thứ tư*, nguyên tắc các đại biểu giới thiệu vào trung ương phải ít nhất được giới thiệu từ cơ sở hay có ít nhất một tỷ lệ số đại biểu/cử tri từ cơ sở (chẳng hạn, ít nhất 2/3 số đại biểu ở cơ sở đồng ý giới thiệu); 5) *Thứ năm*, nguyên tắc tranh luận công khai trước và trong đại hội giữa các ứng viên (các ứng viên cần phải trình bày chương trình và kế hoạch hành động công khai).

Thực tiễn của việc giới thiệu, ứng cử, bầu cử tại Đại hội đại biểu các cấp hướng đến Đại hội đại biểu toàn quốc khóa XI năm 2011 cho thấy, còn những bất cập về việc thực hành dân chủ, cũng như quá trình lựa chọn, bầu ra các đại biểu ưu tú của Đảng, chưa phản ánh đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ. Chẳng hạn, số dư trong danh sách ứng cử tại các Đại hội đảng các cấp, đặc biệt ở cấp cơ sở, còn chưa thực chất và chưa thông qua quy trình lựa chọn khoa học và dân chủ.

Để dân chủ và thực hành dân chủ được diễn ra hiệu quả, bên cạnh cơ chế bầu cử, ứng cử còn có cơ chế kiểm tra, giám sát. Hiện nay, cơ chế kiểm tra, giám sát đã và đang góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy dân chủ trong Đảng, bộ máy Nhà nước và toàn xã hội. Tuy nhiên, cơ chế này cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập. Trong đó, sự bất cập về thể chế và các thiết chế kiểm tra, giám sát hiệu quả đã là một trong những trở ngại của việc thực hiện đầy đủ dân chủ trong Đảng cũng như toàn xã hội. Chẳng hạn, việc giám sát các hoạt động của đảng viên và các cấp ủy Đảng, cũng như cơ chế đánh giá, kiểm tra, giám sát năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức và chuyên môn của các ủy viên các cấp đôi khi còn mang tính hình thức, chưa thực chất và hiệu quả; việc kiểm tra, giám sát đảng viên và ủy viên các cấp thông qua hình thức lấy phiếu tín nhiệm còn chưa được triển khai và đề cao. Do đặc thù của hệ thống chính trị nước ta, hầu hết các vị trí chủ chốt trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đều là đảng viên, và hầu hết đều do các cấp ủy Đảng đề cử. Tuy nhiên, trong việc kiểm tra, giám sát qua hình thức lấy phiếu tín nhiệm mới chỉ dừng lại ở Quốc hội và Hội đồng nhân dân, mà chưa được triển khai ở các cấp ủy Đảng. Xét về trình tự, thủ tục và nguyên tắc dân chủ, những đại biểu ưu tú của Đảng được bầu vào các vị trí chủ chốt trong bộ máy Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, trước hết cần phải được đánh giá thông qua các cấp ủy Đảng ở nơi mà họ được bầu, lựa chọn.

#### **Cấu trúc của cơ chế dân chủ trong Đảng, Nhà nước và xã hội hiện nay**

Cấu trúc của cơ chế dân chủ trong Đảng, Nhà nước và xã hội hiện nay của nước ta đó chính là sự liên kết của tổng thể thống nhất các thể chế, cùng các thiết chế tương ứng, trong việc thực hành nền dân chủ XHCN của tổ chức và hoạt động của bộ máy Đảng, Nhà nước và các thiết chế xã hội của nhân dân (các tổ chức xã hội và đoàn thể nhân dân) nhằm đạt được bản chất nhân

dân là chủ thể tối cao của mọi quyền lực Nhà nước và quyền làm chủ của nhân dân, tính pháp chế XHCN, dân chủ gắn với pháp luật, kỷ cương và với trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, ý thức chính trị, pháp quyền...

Cấu trúc của cơ chế hiện nay là sự liên kết, thống nhất chặt chẽ, phụ thuộc lẫn nhau và tương tác với nhau, giữa yếu tố dân chủ trong Đảng, dân chủ trong bộ máy Nhà nước và dân chủ trong xã hội (mà nòng cốt là dân chủ trong các tổ chức chính trị - xã hội). Trong ba yếu tố, hay bộ phận, cấu thành cơ chế dân chủ này, Đảng đóng vai trò thực hiện chức năng dân chủ - lãnh đạo, Nhà nước thực hiện chức năng dân chủ - quản lý, và nhân dân (xã hội) thực hiện chức năng dân chủ - làm chủ. Ba yếu tố, bộ phận này tương tác với nhau tạo thành cơ chế vận hành, hay cấu trúc của cơ chế dân chủ ở nước ta hiện nay.

Trong cấu trúc cơ chế dân chủ này, thị trường và các lực lượng thị trường - với tính cách là một lực lượng xã hội (theo nghĩa rộng) đóng vai trò là tác nhân bổ sung vào việc vận hành của cơ chế dân chủ. Sự hiện diện của các lực lượng thị trường trong cấu trúc xã hội hiện đại trên thế giới nói chung cũng như cấu trúc xã hội Việt Nam nói riêng là một nhân tố quan trọng của cơ chế vận hành dân chủ. Quá trình dân chủ và dân chủ hóa, đôi khi, là đòi hỏi và kết quả tất yếu của sự phát triển lực lượng sản xuất nói chung của bất cứ hình thái kinh tế - xã hội nào, nhưng đồng thời cũng chính là đòi hỏi và kết quả tất yếu của quy luật kinh tế dựa theo nguyên tắc tự do của thị trường. Đây chính là một biến rất đáng lưu ý của cấu trúc cơ chế dân chủ ở Việt Nam hiện nay, bởi lẽ các lực lượng thị trường tác động theo hai chiều (ngịch và thuận) tới cơ chế dân chủ.

### Thách thức

Bên cạnh những thành tựu và thuận lợi đã đạt được của các cơ chế thực hành dân chủ và quá trình dân chủ hóa trong Đảng, Nhà nước và xã hội, vẫn còn những thách thức và bất cập đã và đang làm cản trở việc thực hiện đầy đủ, sâu rộng và hiệu quả nền dân chủ XHCN ở nước ta hiện nay. Đó là:

*Quan liêu, tham nhũng và tình trạng mất dân chủ trong Đảng và bộ máy Nhà nước.* Tình trạng quan liêu, tham nhũng, thói hách dịch, phiền hà, những nhiễu dân của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức nói chung và đảng viên nói riêng, đã và đang tác động tiêu cực tới việc thực hành dân chủ trong Đảng cũng như bộ máy Nhà nước và hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.

*Quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế còn bất cập.* Hiện vẫn còn có sự chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ của hệ thống thể chế cũng như yếu kém và chưa hiệu quả của các thiết chế thực hành dân chủ từ trung ương xuống địa phương. Chẳng hạn, do Quy chế bầu cử trong Đảng, Luật Bầu cử Quốc hội và Luật Bầu cử Hội đồng nhân dân, còn chứa đựng những quy định chưa hợp lý và hiệu quả, cần điều chỉnh và sửa đổi, đã ảnh hưởng đến tính hiệu quả của cơ chế dân chủ trong Đảng, Nhà nước và xã hội.

*Sự trở ngại mạnh mẽ của tổ chức xã hội dân sự và đòi hỏi đầy*

*mạnh quá trình dân chủ hóa trong đảng và bộ máy nhà nước.* Ở tất cả các nước, các tổ chức xã hội dân sự nảy sinh từ đòi hỏi của cuộc sống và thực tiễn. Về mặt bản chất, nhà nước không bao giờ có thể quản xuyên hết tất cả các công việc của xã hội hay của nhân dân. Chính bởi vậy, các tổ chức xã hội dân sự ra đời, và ngày càng phát triển nhằm thực hiện chức năng bổ sung, hỗ trợ cho các thiết chế chính trị, các thiết chế nhà nước, mà vốn dĩ không thể đủ nguồn lực và năng lực bao chứa.

*Trình độ nhận thức về dân chủ và văn hóa chính trị, pháp luật ngày càng tăng của các tầng lớp nhân dân.* Như kết quả tất yếu của quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập sâu rộng vào đời sống quốc tế, trình độ nhận thức, ý thức về chính trị, văn hóa chính trị, pháp quyền của nhân dân, cũng như của các chủ thể quan trọng khác (đội ngũ cán bộ, công chức, tầng lớp doanh nhân, nhà lãnh đạo, quản lý, nhà giáo dục và đội ngũ cán bộ khoa học...), ngày càng tăng cường mở rộng. Chính điều này đã và đang là nhân tố quan trọng cho việc định hình và vận hành của cấu trúc cơ chế dân chủ nói riêng và việc thực hành dân chủ, quá trình dân chủ hóa nói chung trong Đảng, Nhà nước và xã hội.

Sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân và chủ thể liên đới (stakeholders) vào quá trình chính trị và quá trình chính sách thông qua hội nghị, hội thảo, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, phản biện chính sách, phản biện xã hội... đã thúc đẩy sự hoàn thiện của cơ chế dân chủ ở nước ta.

*Lực lượng thị trường, lợi ích nhóm và thách thức tình trạng dân chủ.* Như đã phân tích ở trên, các lực lượng thị trường đóng vai trò là tác nhân quan trọng trong cơ chế vận hành dân chủ, tuy nhiên theo cả hai chiều hướng là tích cực và tiêu cực. Chiều hướng tích cực khi lợi ích của doanh nghiệp nói riêng, và lực lượng thị trường nói chung, tương thích với lợi ích của nhà nước và xã hội. Chiều hướng tiêu cực xuất hiện khi lợi ích của lực lượng thị trường chống lại lợi ích của nhà nước và xã hội. Trong trường hợp tiêu cực sẽ dẫn tới hiệu ứng ngược làm cản trở cơ chế vận hành của dân chủ và quá trình dân chủ hóa. Bằng việc thông qua sự chi phối quá trình chính sách (lũng đoạn chính sách) theo hướng chỉ có lợi cho mình mà không tính tới có lợi cho nhà nước và xã hội, lực lượng thị trường sẽ đóng vai trò tác nhân cản trở sự vận hành trơn tru và hiệu quả của cơ chế dân chủ, thậm chí là tác nhân đẩy nhanh và mạnh đến việc mất dân chủ (chẳng hạn như tình trạng tham nhũng, quan liêu, thoái hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, công chức...).

*Quá trình dân chủ hóa toàn cầu và tác động đối với Việt Nam.* Quá trình dân chủ hóa và toàn cầu hóa trên thế giới và trong khu vực có tác động mạnh mẽ tới cơ chế vận hành dân chủ cũng như quá trình dân chủ hóa của Việt Nam. Quá trình này diễn ra tự nhiên và thâm thấu vào cấu trúc của cơ chế dân chủ ở trong nước thông qua sự tham gia sâu của Việt Nam vào các định chế khu vực, quốc tế và toàn cầu (chẳng hạn ASEAN, APEC, WTO, IMF...). Quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới cũng tác động mạnh mẽ tới tiến trình định hình và vận hành của cấu trúc cơ chế dân chủ và thực hành dân chủ ở Việt Nam.

### Một số giải pháp

*Nhóm giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội:*

- Tiếp tục đẩy mạnh không ngừng việc đổi mới hệ thống chính trị, trước hết là đổi mới tổ chức và hoạt động của Đảng.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các cấp chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Cụ thể, cần phân tách rạch ròi giữa thẩm quyền và chức năng lãnh đạo của Đảng với thẩm quyền, chức năng về quản lý của Nhà nước.

*Nhóm giải pháp về tiếp tục hoàn thiện thể chế (chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước) thực hiện và giám sát quá trình thực hành dân chủ và dân chủ hóa:*

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử trong Đảng, Luật Bầu cử Quốc hội và Luật Bầu cử Hội đồng nhân dân theo tinh thần của Hiến pháp 2013.

- Xây dựng và sớm thông qua một số luật để tăng cường cơ chế dân chủ và thực hành dân chủ hiện nay, đặc biệt là Luật về Phân biệt xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Dân chủ cơ sở... Xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chi tiết việc tổ chức, thực hiện các luật này theo hướng tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình soạn thảo, xây dựng, giám sát việc thực thi...

- Hoàn thiện các chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng, cũng như các khung chính sách, pháp luật khác của Nhà nước có liên quan đến tăng cường phát huy dân chủ và thực hành dân chủ.

*Nhóm giải pháp về xây dựng và đổi mới các thiết chế thực hiện dân chủ và giám sát quá trình thực hiện dân chủ:*

- Hoàn thiện bộ máy, tổ chức và hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội...

- Nghiên cứu xây dựng mới cơ quan bầu cử trong Đảng, chẳng hạn Ủy ban Bầu cử trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương, nhằm tăng cường tính hiệu quả và hiệu lực của cơ chế dân chủ trong Đảng.

- Kiện toàn tổ chức và bộ máy, chức năng, thẩm quyền của Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Xây dựng các thiết chế giám sát độc lập khác, chẳng hạn, Thanh tra Quốc hội (Ombudsman về bầu cử), bổ sung cho Hội đồng bầu cử quốc gia; thành lập Hội đồng hiến pháp, Ủy ban nhân quyền quốc gia...

*Nhóm giải pháp về tăng cường thực hành dân chủ trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước và toàn xã hội:*

- Tăng cường mối liên kết, phối kết hợp giữa các cấp ủy Đảng từ trung ương xuống địa phương, giữa các cơ quan trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng; giữa các cơ quan trực thuộc Đảng với các cơ quan thuộc Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng, ban hành, thực hiện luật, chính sách, bầu cử, ứng cử...

- Quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ, đấu tranh phê bình và tự phê bình trong hoạt động và tổ chức của các cấp ủy Đảng, từ trung ương xuống địa phương.

- Quán triệt các nguyên tắc về nền dân chủ XHCN trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ.

- Các cơ quan trong Đảng cần gương mẫu và đi đầu trong việc thực hành dân chủ, đặc biệt là ở cấp trung ương.

*Nhóm giải pháp về tăng cường phổ biến, giáo dục và tuyên truyền về dân chủ XHCN, về quyền dân chủ, về nâng cao ý thức chính trị, ý thức pháp luật và văn hóa quyền con người cho tất cả mọi cá nhân và nhóm xã hội:*

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử, Quy chế dân chủ, các chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng về dân chủ và thực hành dân chủ.

- Tăng cường giáo dục về pháp luật, quyền con người, quyền dân chủ và thực hành dân chủ cho mọi cá nhân và nhóm xã hội, đặc biệt là các đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức...

- Đưa giáo dục về ý thức chính trị, ý thức pháp luật và văn hóa dân chủ, văn hóa quyền con người thấm thấu vào tổ chức và hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước và toàn xã hội.

*Giải pháp tăng cường vai trò kiểm tra của các cấp ủy Đảng, giám sát tối cao của Quốc hội và giám sát của Hội đồng nhân dân, giám sát nhân dân và phân biệt xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội đối với hoạt động của Đảng và Nhà nước:*

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy Đảng.

- Tăng cường công tác thanh tra của các cơ quan Nhà nước.

- Tăng cường công tác giám sát tối cao của Quốc hội, giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, giám sát, phân biệt xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội, đoàn thể nhân dân.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Từ điển mở Reference, <http://dictionary.reference.com/browse/mechanism>.

[2] <http://thuvienphapluat.vn/archive/Quy-chen-220-QD-TW-Quy-che-bau-cu-trong-Dang-vb112599.aspx>.